

[Trang c...](#) / [Các khoá học của ...](#) / [Học kỳ 2 \(2023-20...](#) / [Khoa MMT & Truyền Thô...](#) / [IT005.O...](#) / [CHƯƠNG...](#) / [Kiểm tra nhanh \(Chương...](#)

Bắt đầu vào lúc	Thứ Bảy, 6 tháng 4 2024, 1:35 PM
Trạng thái	Đã xong
Kết thúc lúc	Thứ Bảy, 6 tháng 4 2024, 2:08 PM
Thời gian thực hiện	32 phút 29 giây
Điểm	13,00/20,00
Điểm	6,50 trên 10,00 (65%)

Câu hỏi 1

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2: khi thứ tự nhận ACK của bên sender là ACK0 --> ACK0 --> ACK1 --> ACK0 --> ACK1 -->... thì có nhận xét gì về quá trình truyền dữ liệu này?

- ☐ a. Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 3
- ☒ b. Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 1
- ☐ c. Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 2
- ☐ d. Không có lỗi

The correct answer is:

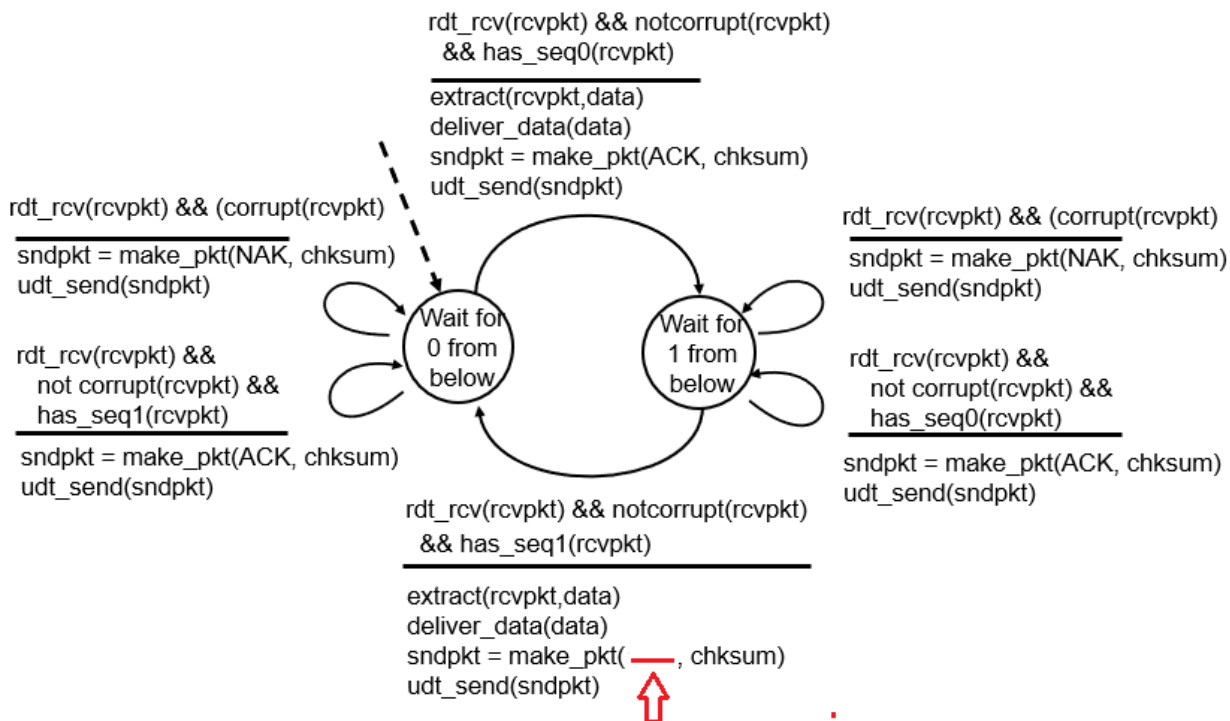
Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 1

Câu hỏi 2

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.1 giá trị tại vị trí ---- có mũi tên màu đỏ phải là gì?



- ☒ a. ACK
- ☐ b. rcvpkt
- ☐ c. NAK
- ☐ d. checksum

The correct answer is:

ACK

Câu hỏi 3

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Giả sử rằng kích thước cửa sổ truyền (transmit window size) tối đa cho kết nối TCP là 12000 bytes. Mỗi packet có 2000 bytes. Kết nối đang ở giai đoạn slow-start với cửa sổ truyền hiện tại là 4000 bytes. Sau đó, bên gửi nhận được 2 gói ACK. Giả sử rằng không có packet nào bị mất, không có timeout và chưa tới ngưỡng ssthresh. Giá trị tối đa của cửa sổ truyền tải hiện tại là bao nhiêu?

- ☐ a. 10000 bytes
- ☒ b. 8000 bytes
- ☐ c. 12000 bytes
- ☐ d. 4000 bytes

The correct answer is: 8000 bytes

Câu hỏi 4

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Khi đóng kết nối TCP bên gửi và nhận sẽ làm gì?

- ☐ a. Gửi TCP segment với FIN bit = 0
- ☒ b. Gửi TCP segment với FIN bit = 1
- ☐ c. Chờ time-out và tự động đóng kết nối
- ☐ d. A, B, C đều sai

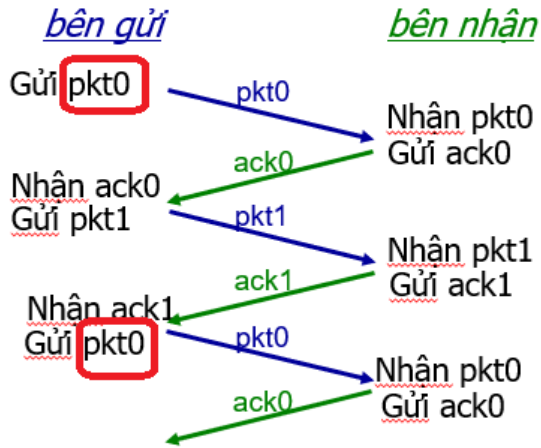
The correct answer is: Gửi TCP segment với FIN bit = 1

Câu hỏi 5

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong mô hình hành động của giao thức rdt3.0 dưới đây, có nhận xét gì về nội dung thông tin trong 2 packet pkt0 được đánh dấu ở bên gửi (sender)?



- ☐ a. Giống nhau
- ☒ b. Khác nhau

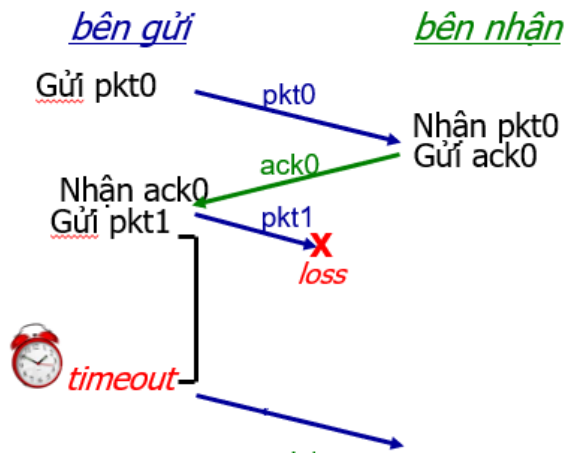
The correct answer is:
Khác nhau

Câu hỏi 6

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong mô hình hành động của giao thức rdt3.0 dưới đây, ngay sau khi bị timeout thì bên gửi (sender) sẽ thực hiện điều gì?



- ☐ a. Chờ nhận ack0
- ☐ b. Chờ nhận ack1
- ☒ c. Gửi lại pkt1
- ☐ d. Gửi lại pkt0

The correct answer is:

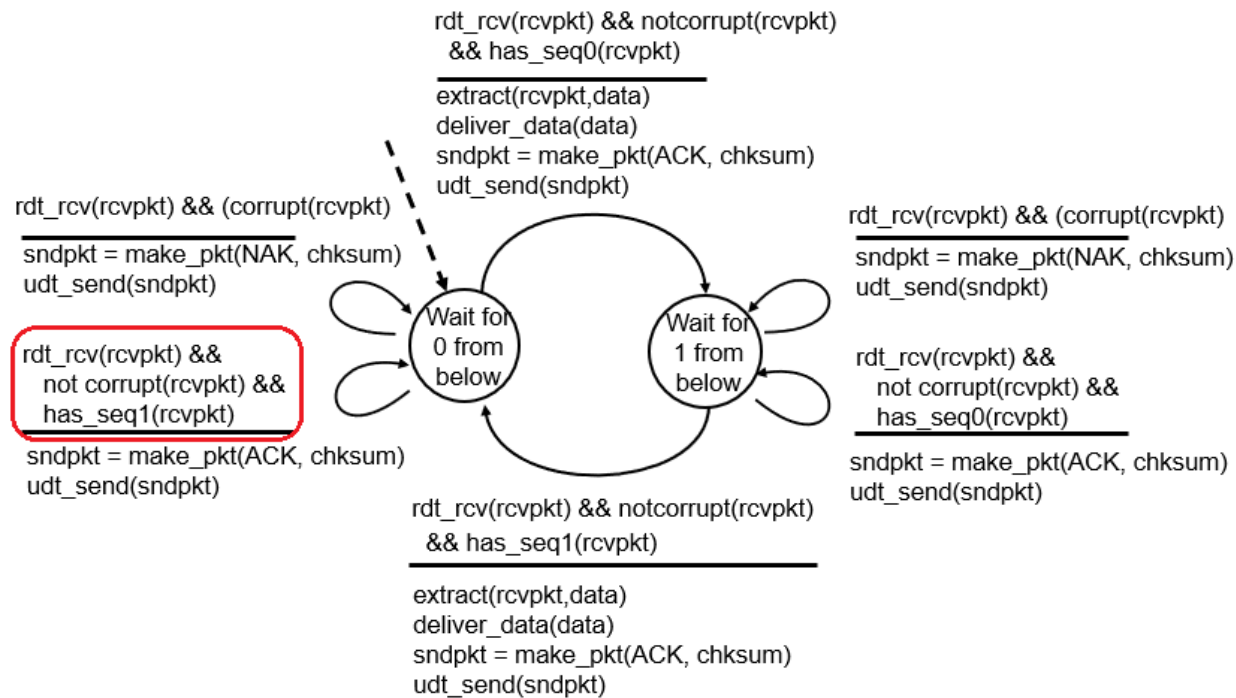
Gửi lại pkt1

Câu hỏi 7

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.1 ở sự kiện được đánh dấu khoanh đỏ như hình dưới, tại sao bên nhận không chuyển trạng thái?



- ☐ a. Bên nhận phát hiện không đúng số thứ tự của ACK
- ☐ b. Bên gửi phát hiện không đúng số thứ tự của ACK
- ☐ c. Bên gửi phát hiện không đúng số thứ tự của packet
- ☐ d. Bên nhận phát hiện không đúng số thứ tự của packet

The correct answer is:

Bên gửi phát hiện không đúng số thứ tự của packet

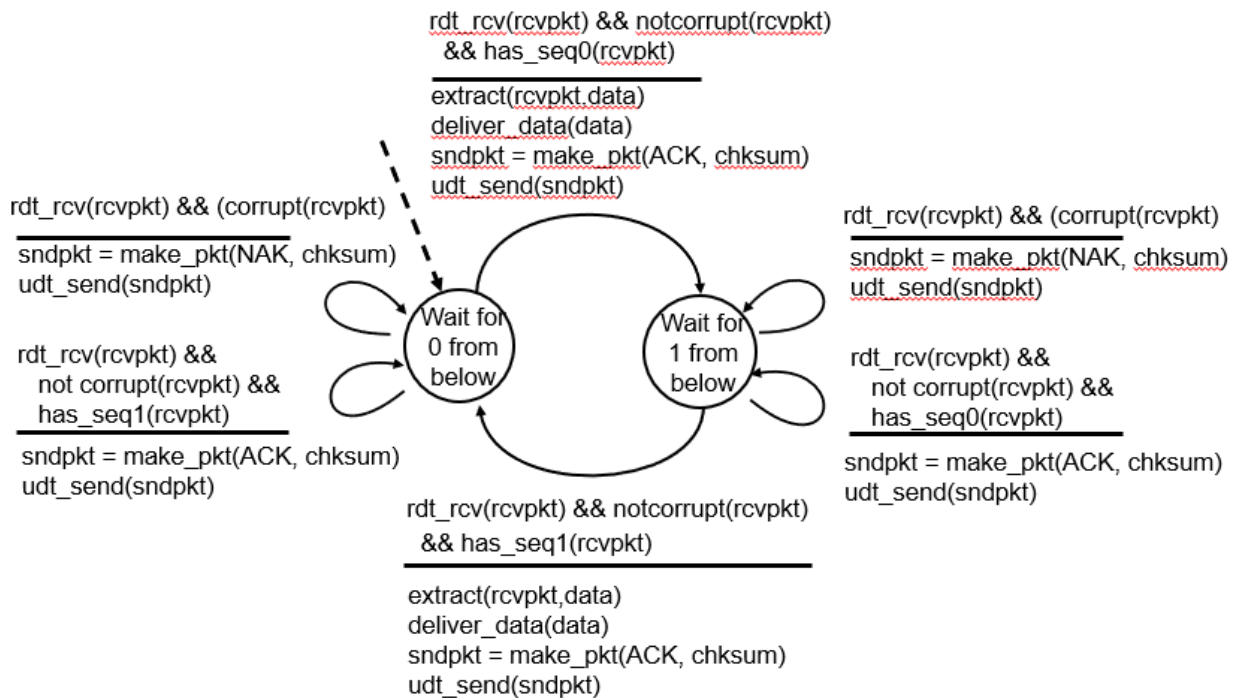
Câu hỏi 8

Hoàn thành

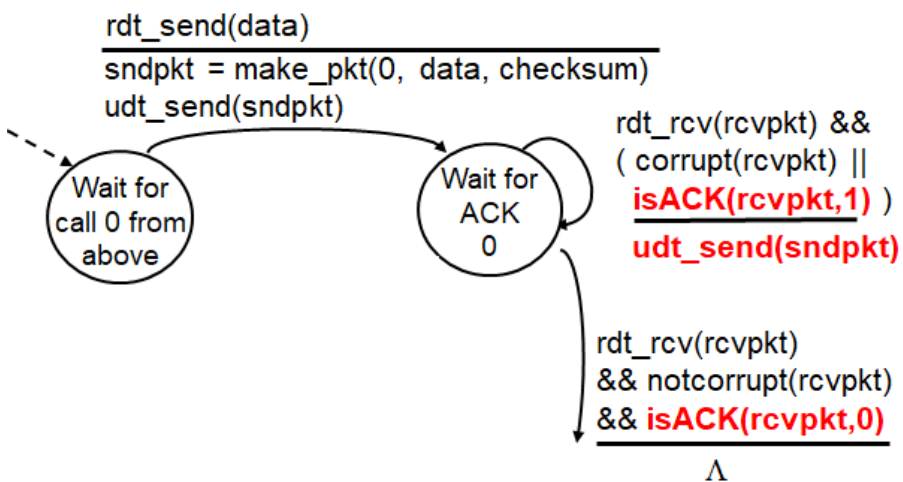
Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2 như hình nào mô tả FSM của receiver?

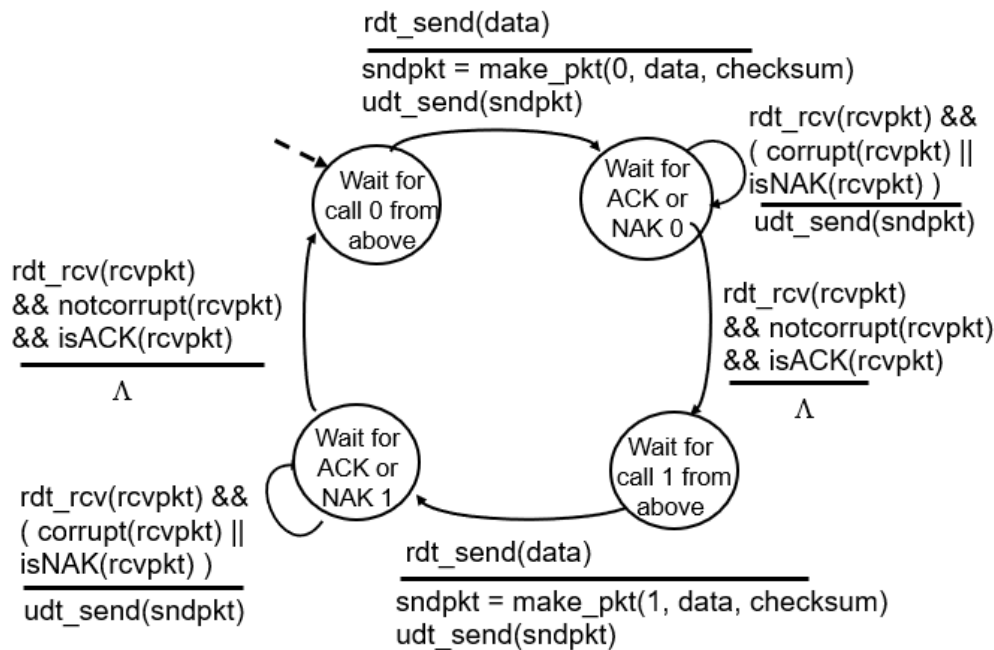
a.



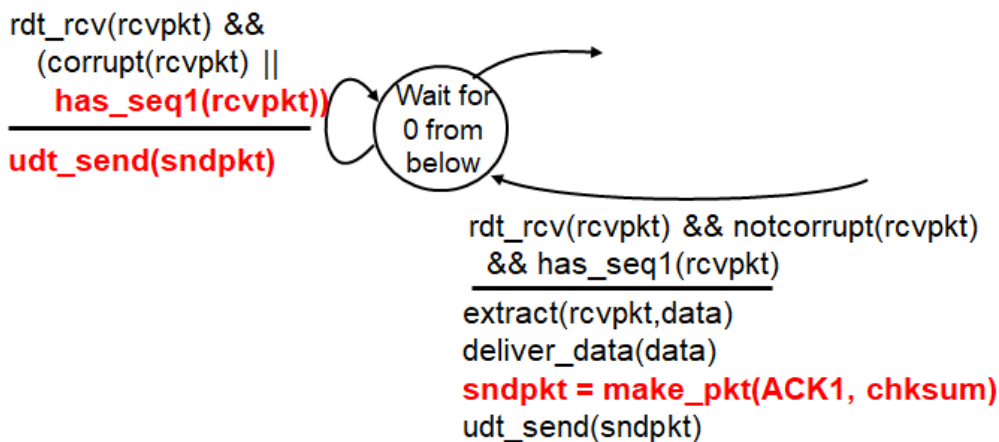
b.



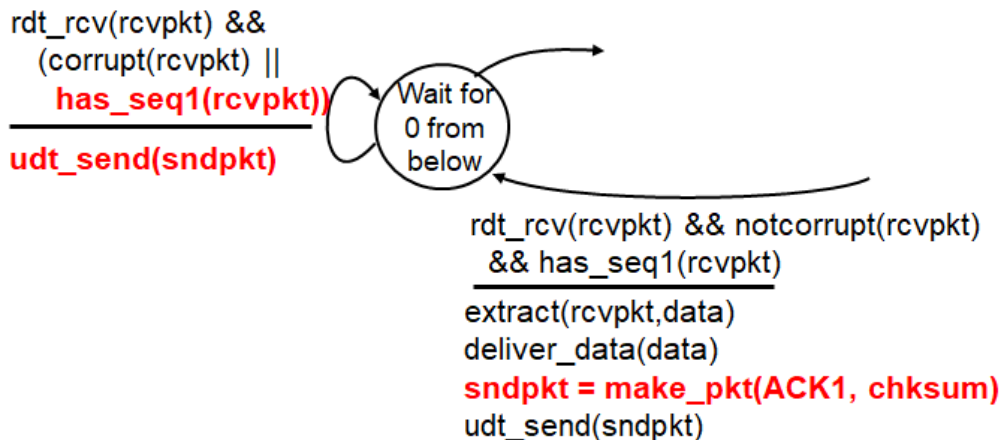
c.



d.



The correct answer is:

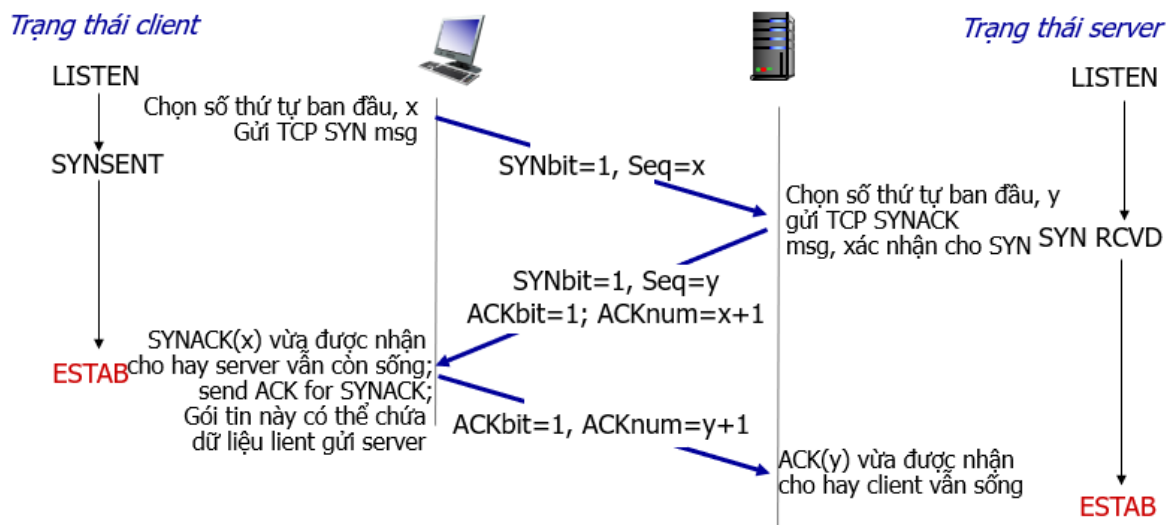


Câu hỏi 9

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong mô hình bắt tay 3 bước của kết nối TCP dưới đây, kẻ xấu sẽ lợi dụng lỗ hổng (nhược điểm) ở bước nào để tấn công DOS/DDOS?



- ☐ a. Cả 3 bước
- ☐ b. Bước 3
- ☐ c. Bước 1
- ☒ d. Bước 2

The correct answer is: Bước 2

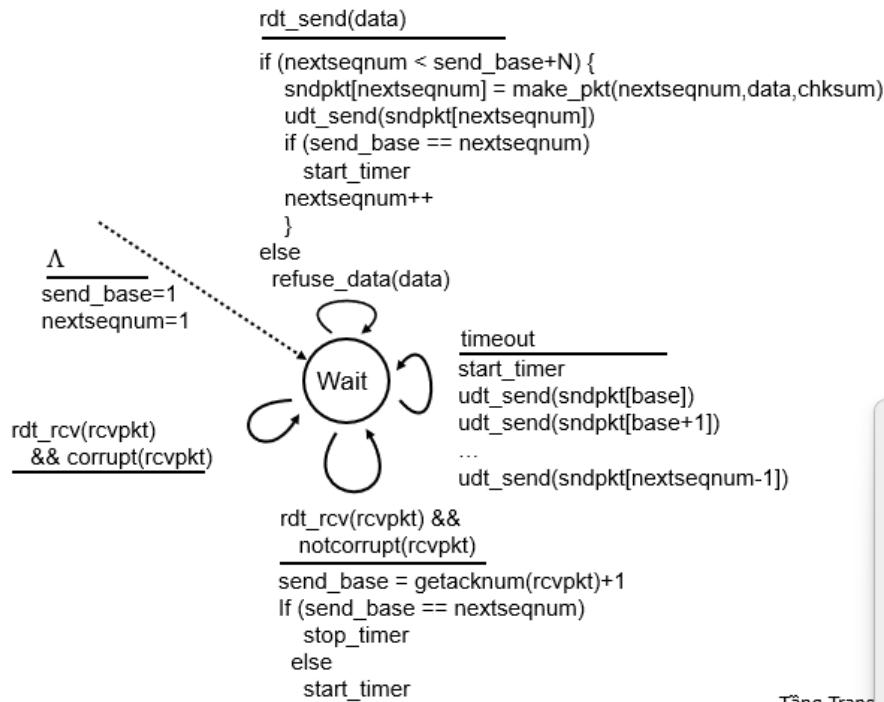
Câu hỏi 10

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong đoạn mã giả sau đây thì tại sao khi có sự kiện timeout phải gửi như dòng lệnh `udt_send(sndpkt[nextseqnum-1])` mà không phải là `udt_send(sndpkt[nextseqnum])`?

GBN: trạng thái mở rộng tại bên gửi



- ☐ a. Do mỗi lần gửi gói thì biến nextseqnum đã được tăng thêm 1
- ☐ b. Do mỗi lần gửi gói thì biến nextseqnum đã được giảm bớt 1
- ☒ c. A, B đều đúng
- ☐ d. A, B đều sai

The correct answer is:

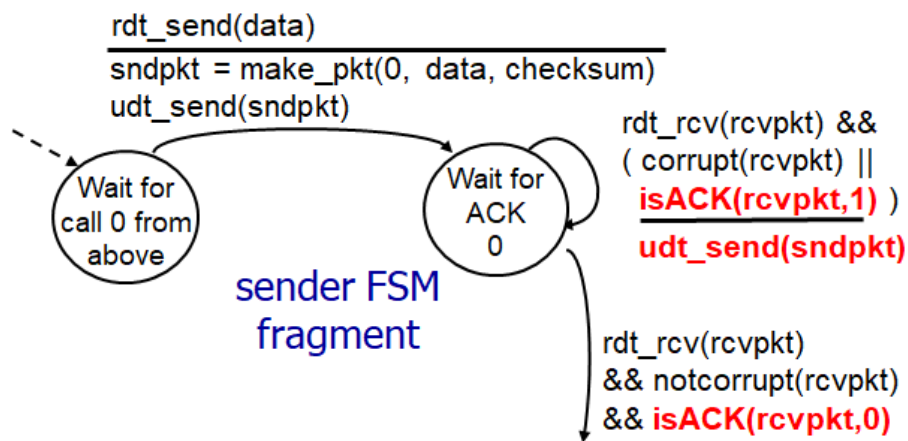
Do mỗi lần gửi gói thì biến nextseqnum đã được tăng thêm 1

Câu hỏi 11

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2 như hình bên dưới, tại sao bên sender lại thực hiện hành động là `udt_send(sndpkt)`?



- ☐ a. packet nhận được bị lỗi
- ☐ b. ACK không đúng số thứ tự
- ☒ c. A, B đều đúng
- ☐ d. không nhận được packet

The correct answer is:

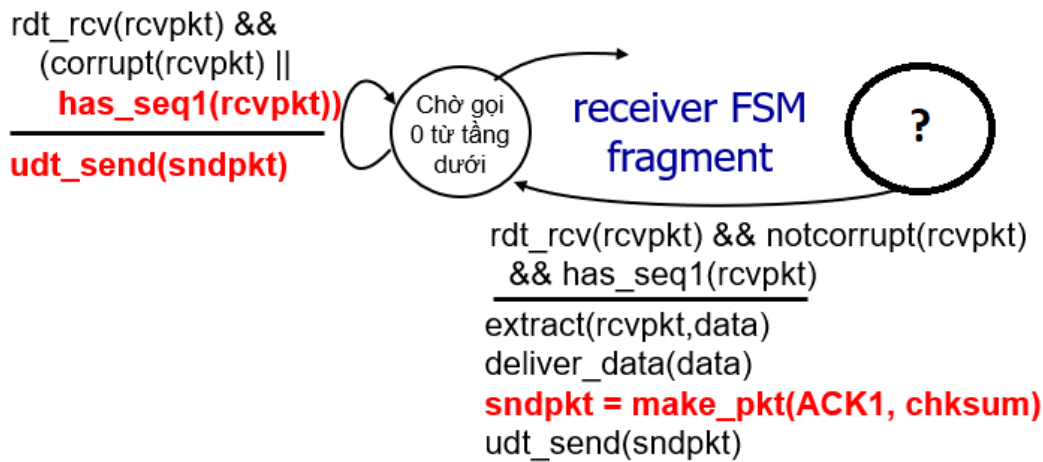
A, B đều đúng

Câu hỏi 12

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2, tên trạng thái ở vị trí dấu ? bên phải hình sẽ là?



- ☐ a. Chờ gọi 0 từ tầng dưới
- ☐ b. Chờ gọi 0 từ tầng trên
- ☒ c. Chờ gọi 1 từ tầng trên
- ☐ d. Chờ gọi 1 từ tầng dưới

The correct answer is:

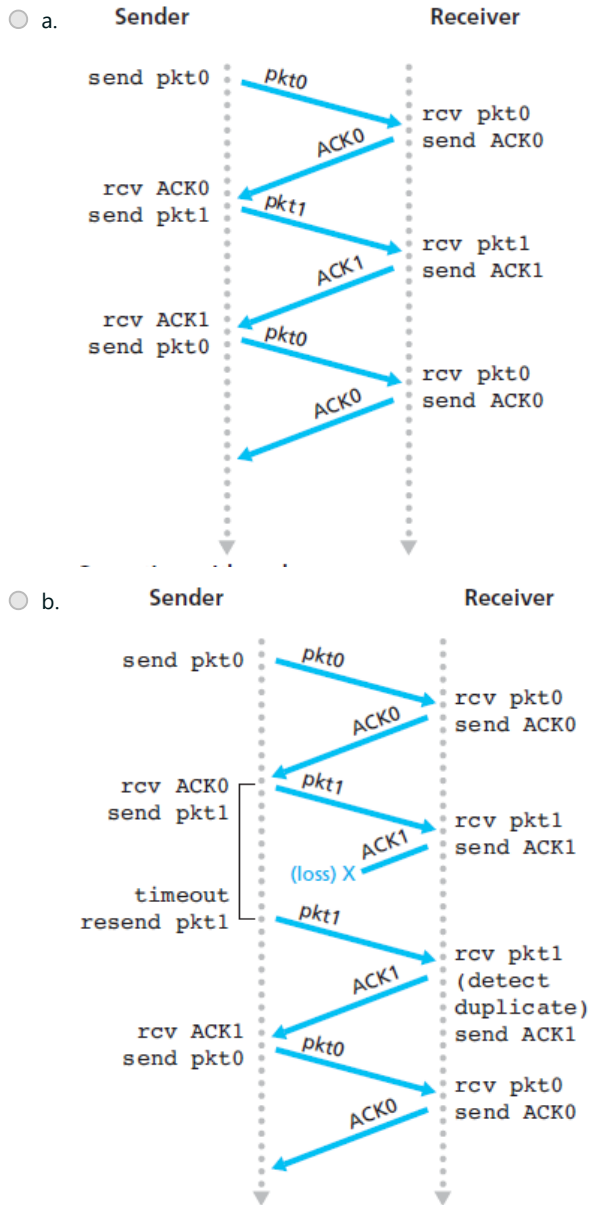
Chờ gọi 1 từ tầng dưới

Câu hỏi 13

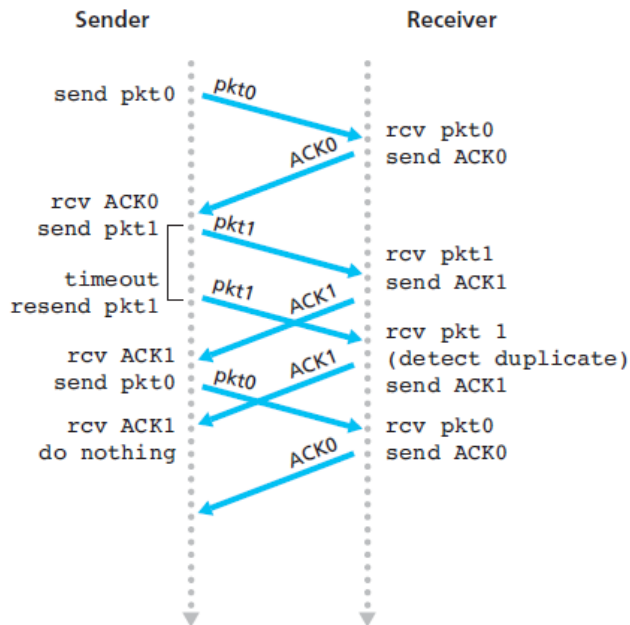
Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

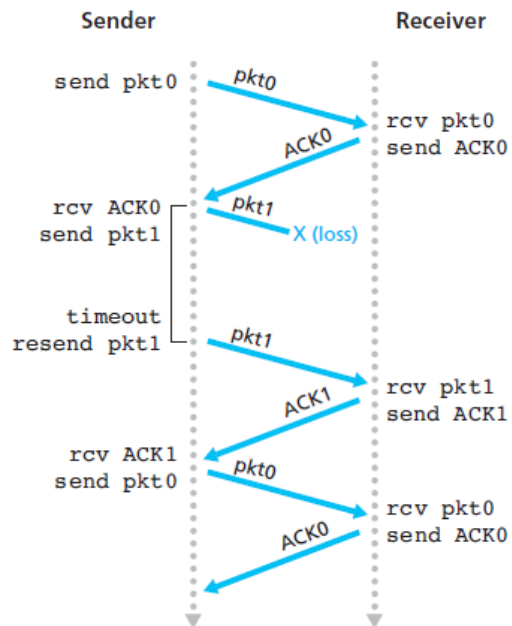
Mô hình thể hiện hành động bên gửi (sender) xử lý chậm của giao thức rdt3.0 với trường hợp mất gói (không phải mất ACK) khi đặt timer lớn?



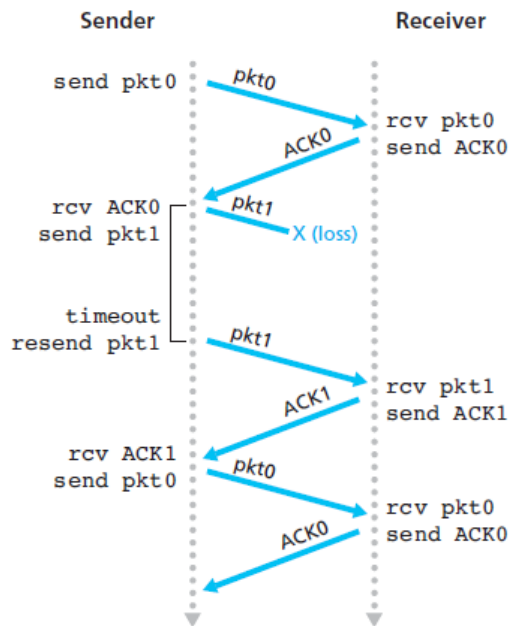
c.



d.



The correct answer is:

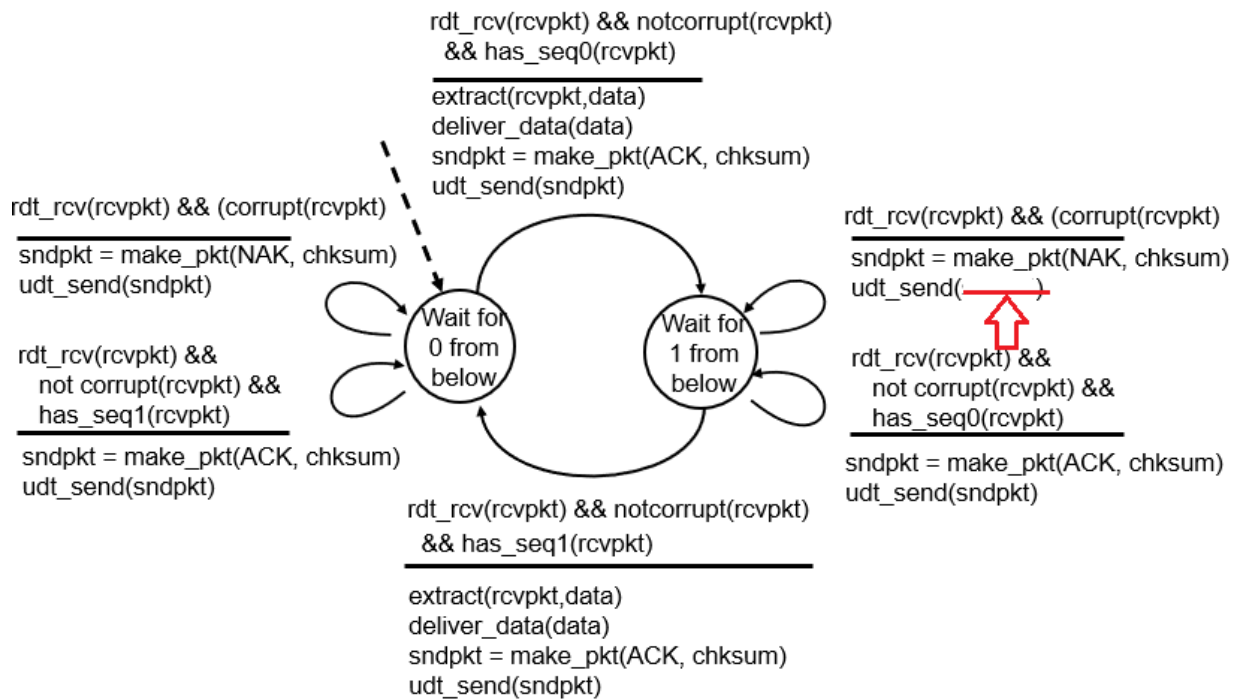


Câu hỏi 14

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.1 giá trị tại vị trí ---- có mũi tên màu đỏ phải là gì?



- ☐ a. data
- ☐ b. checksum
- ☒ c. sndpkt
- ☐ d. rcvpkt

The correct answer is:

sndpkt

Câu hỏi 15

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Gói tin TCP yêu cầu kết nối sẽ có giá trị của các cờ là?

- ☐ a. ACK=1, SYN=1
- ☐ b. FIN=1, SYN=0
- ☒ c. ACK=0, SYN=1
- ☐ d. ACK=1, SYN=0

The correct answer is: ACK=0, SYN=1

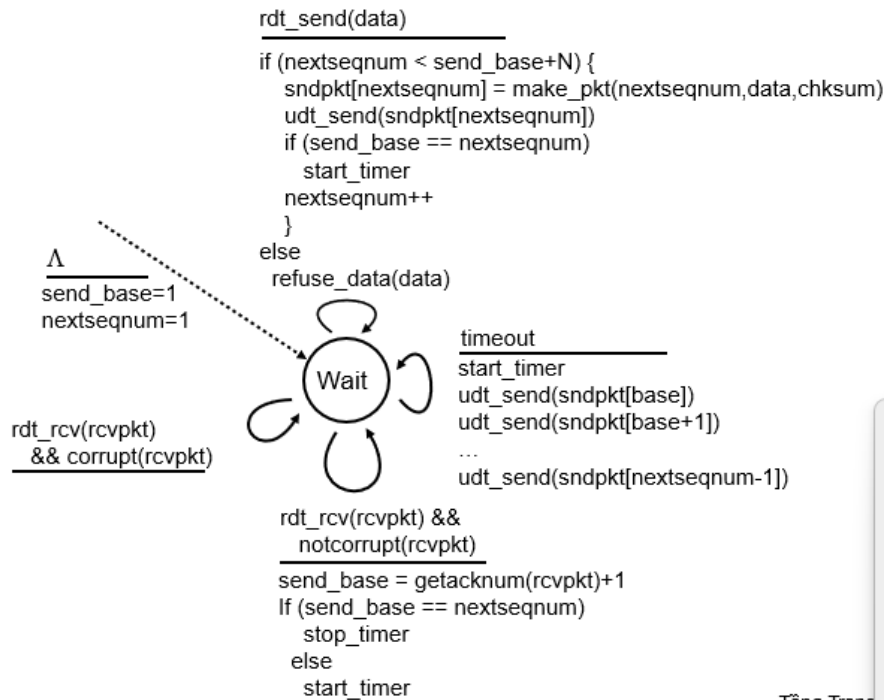
Câu hỏi 16

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong đoạn mã giả sau đây thì nextseqnum theo dõi cái gì?

GBN: trạng thái mở rộng tại bên gửi



- ☐ a. Các gói đã gửi
- ☒ b. Các gói đã được ACK
- ☐ c. Các gói đã bị bảo hỏng
- ☐ d. Các gói đã nhận

The correct answer is:

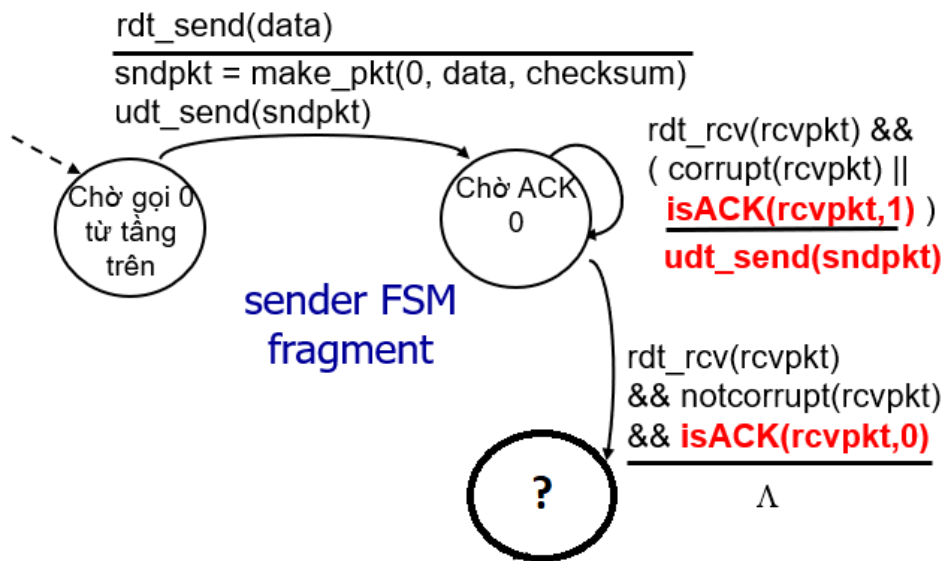
Các gói đã gửi

Câu hỏi 17

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2, tên trạng thái ở vị trí dấu ? bên phải hình sẽ là?



- ☐ a. Chờ gọi 1 từ tầng dưới
- ☐ b. Chờ ACK 1
- ☒ c. Chờ gọi 1 từ tầng trên
- ☐ d. Chờ gọi 0 từ tầng trên

The correct answer is:

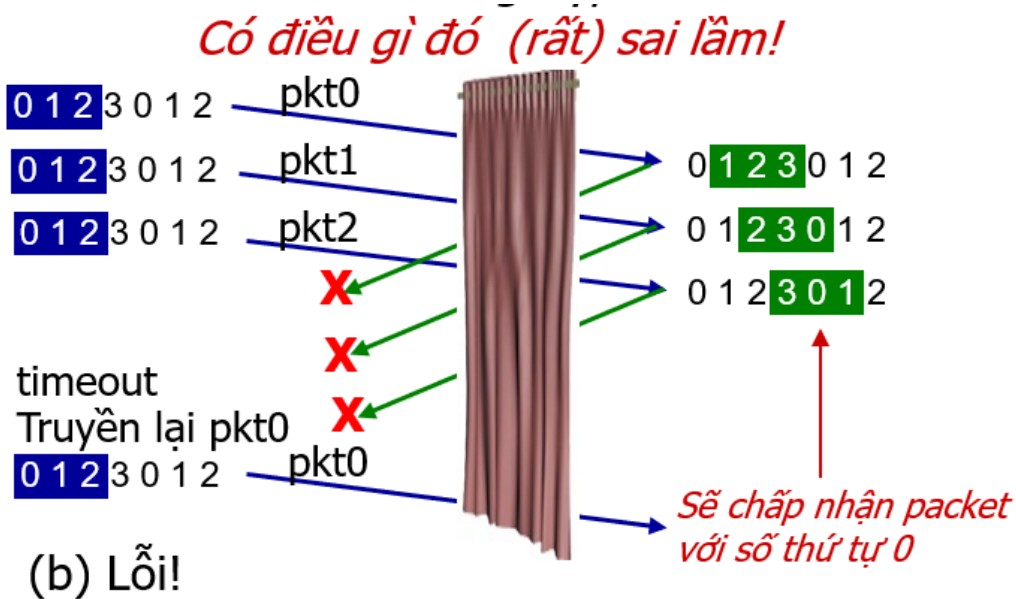
Chờ gọi 1 từ tầng trên

Câu hỏi 18

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức Lặp có lựa chọn (Selective repeat) bên nhận có sai lầm rất lớn trong tình huống như hình vẽ mô tả, cụ thể là gì?



- ☐ a. Kích thước cửa sổ gửi dưới giới hạn
- ☐ b. Truyền lại pkt0 2 lần
- ☒ c. Bên nhận nghĩ rằng nhận pkt0 mới nhưng thực tế đó chính là pkt0 ở thời điểm ngay đầu hình vẽ
- ☐ d. Kích thước cửa sổ gửi vượt quá giới hạn

The correct answer is:

Bên nhận nghĩ rằng nhận pkt0 mới nhưng thực tế đó chính là pkt0 ở thời điểm ngay đầu hình vẽ

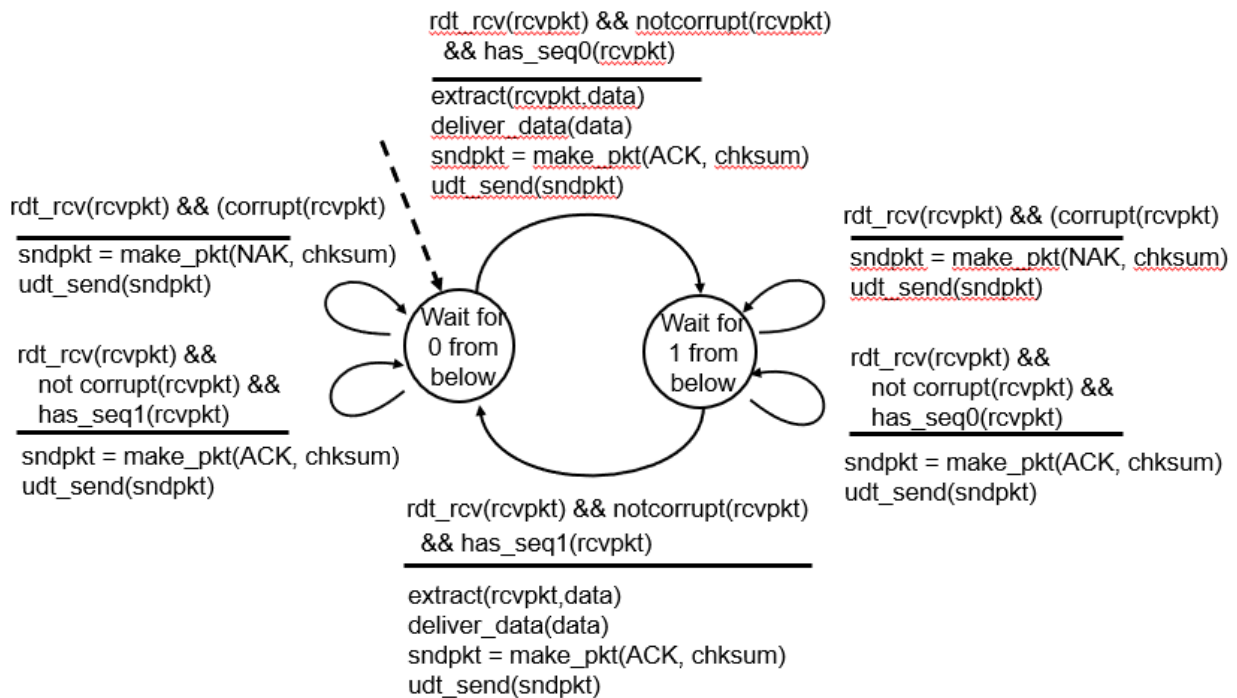
Câu hỏi 19

Hoàn thành

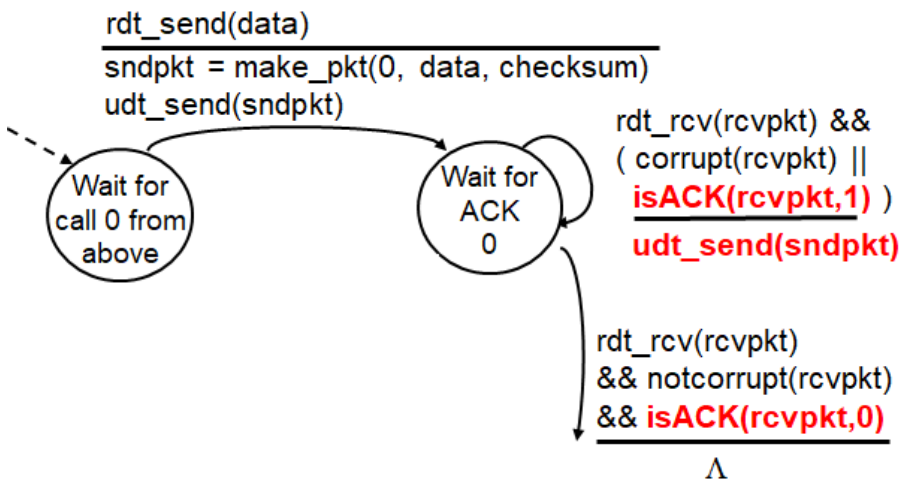
Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2 như hình nào mô tả FSM của sender?

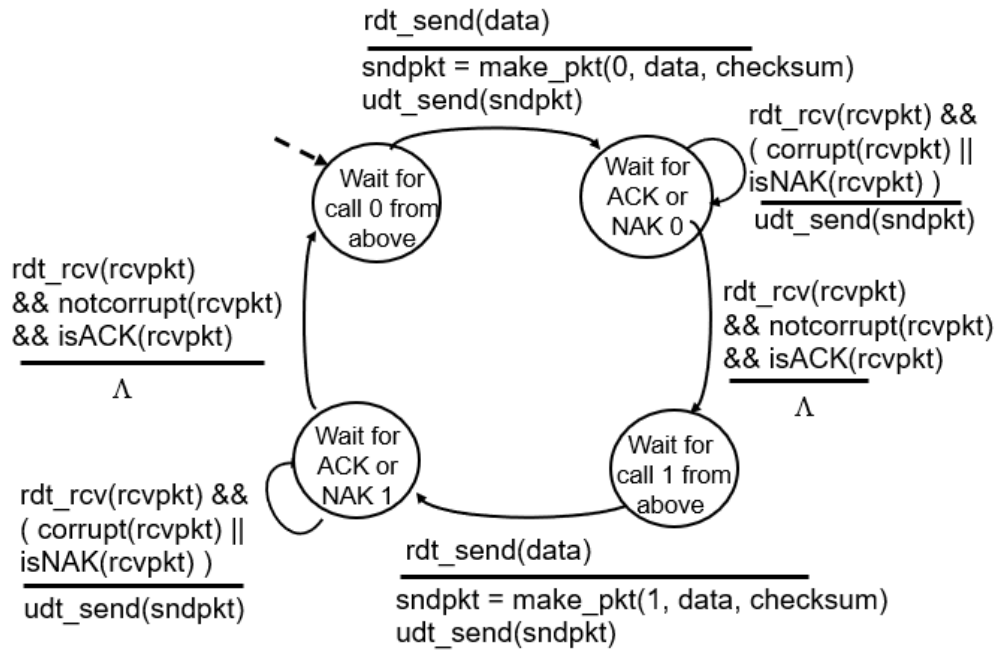
a.



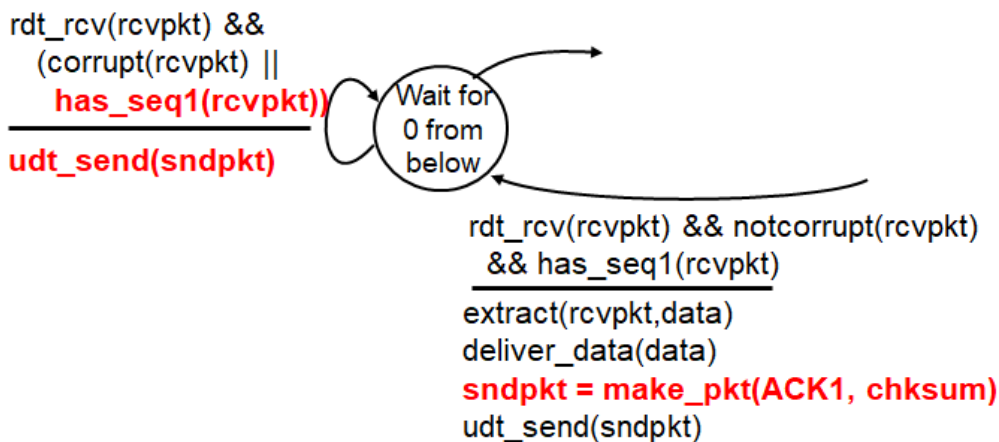
b.



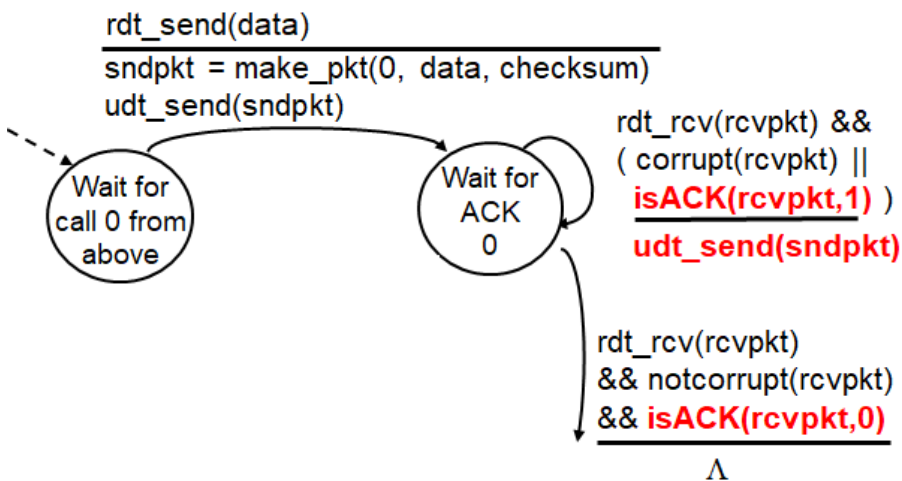
c.



d.



The correct answer is:



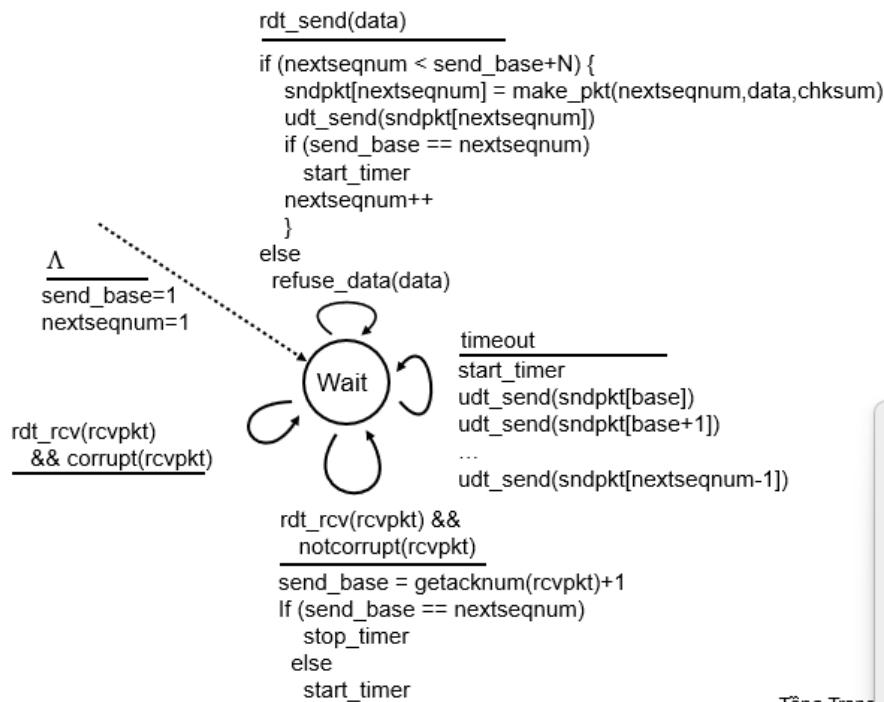
Câu hỏi 20

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong đoạn mã giả sau đây thì send_base theo dõi cái gì?

GBN: trạng thái mở rộng tại bên gửi



- ☐ a. Các gói đã nhận
- ☐ b. Các gói đã bị báo hỏng
- ☐ c. Các gói đã được ACK
- ☒ d. Các gói đã gửi

The correct answer is:

Các gói đã được ACK

◀ Nop Bai TH1.1

Chuyển tới...

Kiểm tra bài 3 Chương 3 ▶